TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2023/HSST
Ngày: 09/3/2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Ngọc Sáng; Bà Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đới Xuân Huy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:

Ông Võ Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 3 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2023/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Vàng Lỳ X, tên gọi khác: Không, sinh năm 1984, tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Bản V, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 0/12; Chức vụ đoàn thể, chính quyền: Không; Dân tộc: La Hủ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông: Vàng Cá C (đã chết) và con bà: Lỳ Go P, sinh năm 1932; Bị cáo có vợ: Pờ Ha X, sinh năm 1968 và có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch cho bị cáo: ông Vàng Ma Xá

Trú tại: Khu phố 7, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng, trợ giúp viên thuộc trung

tậm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 24/10/2022, Vàng Lỳ X, sinh năm 1984, trú tại Bản V, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè một mình đi bộ từ nhà đến một lán nương của gia đình X thuộc khu vực Bản V để làm cỏ. Đến đầu buổi chiều *(X không nhớ thời gian cụ thể)*, sau khi làm cỏ xong, X đi bộ về nhà. Trên đường đi về, X gặp một người đàn ông dân tộc Hà Nhì, lạ mặt. Qua trao đổi, X đã mua được của người này 05 gói Heroine (*03 gói, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng một mảnh nilon màu xanh và 02 gói, bên ngoài mỗi gói đều được gói bằng một mảnh nilon màu hồng),* được gói chung bằng một mảnh nilon màu hồng với giá 200.000 đồng về để sử dụng. Sau đó, X cất giấu số Heroine đã mua được vào trong túi quần phía sau, bên phải mà X đang mặc trên người rồi tiếp tục đi về nhà. Hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày khi X đi bộ về đến đoạn đường cách trung Bản V khoảng 01 km *(đoạn đường này vẫn thuộc Bản V)* thì bị tổ công tác Công an xã Tá Bạ đang làm nhiệm vụ yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện thu giữ số Heroine như đã mô tả ở trên mà X đang cất giấu trong túi quần phía sau, bên phải đang mặc trên người. Tổ công tác đã mời người chứng kiến, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 101 ngày 24/10/2022 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường Tè, đã kết luận: 05 gói chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Lỳ X có tổng khối lượng là 1,11 gam.

Tại bản kết luận giám định số 826 ngày 27/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 05 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản cáo trạng số 15/CT- VKS-MT ngày 08/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố bị cáo Vàng Lỳ X về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên Tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Lỳ X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu hồng.

Tại phiên tòa Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng, nội dung bản luận tội, vì cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, ít hiểu biết pháp luật, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung, xin miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng, bản luận tội của Viện kiểm sát và bản luận cứ bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì, xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên Tòa và trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, kết luận giám định về chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận: Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 24/10/2022, tại Bản V, xã Tá Bạ, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Vàng Lỳ X đang tàng trữ trái phép 1,11 gam Heroine để sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Tá Bạ phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Lỳ X là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi phạm tội của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, làm suy thoái giống nòi, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm khác.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn. Nên cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội và nhân thân của bị cáo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét thấy cần có một mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời để nâng cao ý thức pháp luật trong nhân dân, đảm bảo công tác phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là hoàn toàn phù hợp, cần chấp nhận. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Đề nghị của người bào chữa phù hợp với đề nghị của Viện kiểm sát nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định và không có tài sản để đảm bảo thi hành án nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về nguồn gốc ma túy thu giữ trong vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Hà Nhì lạ mặt mà theo lời khai của Vàng Lỳ X đó là người đã bán Heroine cho X: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được người đó là ai nên không thể xem xét xử lý. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Vật chứng còn lại đã được bàn giao đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường Tè gồm: 03 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu hồng. Tất cả đều không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn. Cần áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 106, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Lỳ X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vàng Lỳ X 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/10/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 03 mảnh nilon màu xanh; 03 mảnh nilon màu hồng.

3. Án phí HSST: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu (01);*
- *VKS ND tỉnh Lai Châu (01);*
- *VKSND huyện Mường Tè (01);*
- *Công an huyện + THAHS (02);*
- *THADS huyện (01);*
- *Bị cáo; người bào chữa (02);*
- *Lưu HSVA (01);*
- *Lưu TA*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Bình